TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HSST
Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn

Ông Nguyễn Thế Sách

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Quốc Huy – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Triệu Thị K, sinh năm 1999;

HKTT: thôn Lủng Lầu, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Lai và bà Triệu Thị Hợi; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2020 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Đức L, sinh năm 1991;

HKTT: thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức An và bà Nguyễn Thị Tĩnh; có vợ là Nguyễn Trần Li Tuyến và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2020 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Anh Cát Văn Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn Ngô Cương, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

3. Chị Phùng Thị P, sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

4. Anh Trần Danh T, sinh năm 1992; Địa chỉ: khu Niềm Xá, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Anh Trần Hữu T – Điều tra viên Phòng PC04 Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Đức H – Cán bộ Phòng PC04 Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn G – Đội phản ứng nhanh 113 – PC06 Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 14/02/2020 Triệu Thị K, Triệu Thị Tâm và Phùng Thị P (đều là nhân viên của quán Karaoke Bảo Anh thuộc địa phận thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) được chị Hoàng Thị Tuyết là chủ quán Karaoke Bảo Anh bảo lên phòng VIP1 phục vụ khách hát gồm có Nguyễn Văn Hảo và Cát Văn Đ. Trong quá trình hát Hảo có nhờ K mua hộ một chỉ ma túy "Ke", K nói với Hảo giá một chỉ "Ke" là 2.500.000đ, sau đó Hảo đưa 2.500.000đ cho K. K cầm tiền đi ra khỏi phòng hát và gặp Nguyễn Văn L đang hát tại phòng VIP3 của quán Karaoke Bảo Anh nói muốn mua một chỉ ma túy "Ke", L nói với K giá một chỉ "Ke" là 2.300.000đ, K đồng ý mua và đưa cho L 2.300.000đ, L cầm tiền rồi đưa lại cho K 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy "Ke". K mang số ma túy mua được trở lại phòng VIP1 đến chỗ Hảo, Hảo nhờ K xào hộ "Ke", K đồng ý và được Hảo trả 200.000đ tiền công. Sau đó Hảo, P, Tâm, Đ và K cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 22h30' cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên mặt bàn ở góc phòng hát VIP1 một đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa sứ có chất bột màu trắng (nghi ma túy); một thẻ nhựa màu cam; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và thu của K số tiền 400.000đ.

Ngày 15/02/2020, Nguyễn Đức L đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú và giao nộp số tiền 2.300.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 159/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng **0,0965** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Ketamine**". (Ketamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục các chất ma túy và tiền chất).*

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 12/5/2020 của VKSND tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Triệu Thị K và Nguyễn Đức L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, K thừa nhận khi được Hảo đưa 2.500.000đ nhờ mua 01 chỉ ma túy Ke, K đã gặp mua ma túy của L hết 2.300.000đ, hưởng lợi 200.000đ.

Nguyễn Đức L thừa nhận tối ngày 14/02/2020 có bán cho K 01 chỉ ma túy với giá 2.300.000đ.

Các bị cáo đều khẳng định tại cơ quan điều tra được tự nguyện khai báo, không bị ai ép cung, bức cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Triệu Thị K và Nguyễn Đức L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Triệu Thị K từ 26 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Đức L từ 26 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020. Phạt bổ sung L từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu cam, 01 bật lửa ga màu đỏ và mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.700.000đ thu của K và L.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tối ngày 14/02/2020 tại phòng VIP 1 quán Karaoke Bảo Anh ở thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, khi được Nguyễn Văn Hảo đưa cho 2.500.000đ nhờ mua 01 chỉ ma túy Ketamin, Triệu Thị K đồng ý và đi sang phòng VIP 3 gặp Nguyễn Đức L để mua ma túy hết số tiền 2.300.000đ, K hưởng lợi 200.000đ. Tổng khối lượng ma túy Ketamin cơ quan CSĐT bắt quả tang thu giữ được là 0,0965 gam. Do đó, hành vi của Triệu Thị K và Nguyễn Đức L đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa P. Do đó phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo L có vai trò chính, là đối tượng đã trực tiếp bán ma túy cho K nên cần có hình phạt cao hơn K. Tuy nhiên các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa hôm nay K và L đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, L còn tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho K và L.

Về hình phạt bổ sung: Do L thực hiện tội phạm nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo K do là người dân tộc, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu cam, 01 bật lửa ga màu đỏ và mẫu vật còn lại sau giám định là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.700.000đ thu của K và L là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy L bán cho K, L khai nhận gói ma túy đó được một người đàn ông không quen biết, tên, tuổi và địa chỉ cho L tại chân cầu Bình Than thuộc thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ cách ngày bị bắt khoảng một tuần. L không quen biết, tên tuổi và địa chỉ của những người này là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Phùng Thị P, Triệu Thị K, Cát Văn Đ, Triệu Thị Tâm là những người sử dụng trái phép chất ma túy. Nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" là phù hợp.

Đối với chủ quán Karaoke Bảo Anh là anh Nguyễn Văn Huyên để cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Hảo là người nhờ Triệu Thị K mua chất ma túy để sử dụng, quá trình bắt giữ và lấy lời khai, lợi dụng lúc sơ hở Hảo đã bỏ trốn, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh tại nhà ở của Hảo được gia đình và chính quyền địa P cho biết Hảo đã bỏ đi khỏi nhà từ lâu, đi đâu, làm gì gia đình, địa P không biết. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Triệu Thị K và Nguyễn Đức L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Triệu Thị K 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Đức L 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020. Phạt bổ sung L 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam K và L mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu cam, 01 bật lửa ga màu đỏ và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.700.000đ. Các vật chứng trên theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/5/2020 giữa Công an tỉnh Bắc Ninh với Chi cục THADS huyện Quế Võ.

- Về án phí: Triệu Thị K, Nguyễn Đức L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Minh Đức